

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 517/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 09 tháng 02 năm 2026

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của  
Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận trực thuộc Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa;*

*Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Công văn số 394/SYT-TCHC ngày 16 tháng 01 năm 2026 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1018/SNV-XDCQ&CTTN ngày 30 tháng 01 năm 2026.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** KIỆN TOÀN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA NINH THUẬN NHƯ SAU:

**1. Tên gọi:** Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận.

### **2. Vị trí, chức năng**

a) Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa, có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu, tài khoản riêng được mở tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

b) Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Khánh Hòa và chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ theo phân cấp quản lý.

c) Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận có chức năng thực hiện công tác khám, cấp cứu, chữa bệnh, tuyên truyền, giáo dục sức khỏe cho nhân dân trong và ngoài tỉnh; chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Giám đốc Sở Y tế; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ của Bộ Y tế.

### **3. Nhiệm vụ và quyền hạn**

#### **3.1. Nhiệm vụ**

a) Cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh:

- Tiếp nhận tất cả các trường hợp người bệnh từ ngoài vào hoặc từ các bệnh viện khác chuyển đến để cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh nội trú hoặc ngoại trú.

- Tổ chức khám sức khỏe và chứng nhận sức khỏe theo quy định của nhà nước.

- Tổ chức khám giám định sức khỏe, khám giám định pháp y khi Hội đồng Giám định y khoa tỉnh hoặc cơ quan bảo vệ pháp luật trung cầu.

- Khám, quản lý, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ của tỉnh theo phân cấp quản lý.

b) Đào tạo cán bộ y tế:

- Bệnh viện là cơ sở thực hành sau đại học, đại học, cao đẳng và trung học.

- Tổ chức đào tạo liên tục cán bộ y tế Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận và tuyển dưới để nâng cao trình độ chuyên môn.

c) Nghiên cứu khoa học về y học:

- Tổ chức nghiên cứu, hợp tác nghiên cứu các đề tài y học ở cấp nhà nước, cấp bộ hoặc cấp cơ sở, kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền và các phương pháp chữa bệnh không dùng thuốc.

- Nghiên cứu, triển khai dịch tễ học cộng đồng trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, lựa chọn ưu tiên thích hợp trong địa bàn tỉnh và các ngành.

- Hợp tác quốc tế, hợp tác với bệnh viện tuyến trên và các bệnh viện chuyên khoa đầu ngành về nghiên cứu khoa học, đào tạo và chuyển giao công nghệ về chẩn đoán và điều trị.

d) Chỉ đạo tuyển dưới về chuyên môn, kỹ thuật:

- Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện việc chỉ đạo tuyển dưới phát triển chuyên môn, kỹ thuật, nâng cao chất lượng chẩn đoán và điều trị bệnh.

- Kết hợp với bệnh viện tuyến dưới thực hiện các chương trình chăm sóc sức khỏe ban đầu trong địa bàn tỉnh.

- Tổ chức hoạt động chỉ đạo tuyển theo sự phân công của Sở Y tế.

đ) Phòng bệnh:

- Tuyên truyền, giáo dục sức khỏe cộng đồng.

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thường xuyên thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh.

e) Hợp tác quốc tế:

Xây dựng đội ngũ nhân viên có năng lực hợp tác quốc tế, quản lý các dự án

hợp tác quốc tế. Tiến hành hợp tác với các tổ chức hoặc cá nhân ở ngoài nước theo nguyên tắc thực chất, hiệu quả, bền vững và cùng có lợi. Sự hợp tác phải được đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

g) Quản lý kinh tế trong bệnh viện:

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của đơn vị theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của nhà nước về thu, chi ngân sách của bệnh viện, viện phí, bảo hiểm y tế, hạch toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo đúng quy định của pháp luật.

- Tạo thêm nguồn kinh phí từ các dịch vụ y tế như khám, phẫu thuật theo yêu cầu, phòng bệnh theo yêu cầu... để nâng cao đời sống cán bộ, viên chức, người lao động và mua sắm thiết bị phục vụ công tác chuyên môn theo đúng quy định của pháp luật.

- Quản lý và sử dụng chặt chẽ các nguồn viện trợ, đầu tư của nước ngoài, tài sản, vốn, quỹ của bệnh viện theo đúng quy định của Nhà nước.

h) Thực hiện công tác xã hội trong bệnh viện:

- Tổ chức các hoạt động công tác xã hội để hỗ trợ về vật chất, tinh thần cho người bệnh và người nhà người bệnh.

- Hỗ trợ cho nhân viên y tế trong khám bệnh, chữa bệnh, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người bệnh tại bệnh viện.

i) Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, y tế thông minh:

- Quản lý bệnh viện theo hướng bệnh viện thông minh, lưu trữ dữ liệu khám chữa bệnh, triển khai bệnh án điện tử, thực hiện chuyển đổi số theo lộ trình của Bộ Y tế.

- Hội chẩn từ xa với các bệnh viện tuyến trên, bệnh viện vệ tinh về các trường hợp bệnh khó, nâng cao khả năng chuyên môn, nghiệp vụ.

k) Hàng năm, căn cứ vào quy chế tổ chức và hoạt động, chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế, Bệnh viện xây dựng kế hoạch hoạt động gồm các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và các chỉ tiêu, hoạt

động dịch vụ; báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để đăng ký, làm cơ sở theo dõi, kiểm tra và giám sát việc thực hiện.

Ngoài ra, Bệnh viện có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc Sở Y tế giao.

### **3.2. Quyền hạn:**

a) Bệnh viện tự chịu trách nhiệm trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Y tế và trước pháp luật về hoạt động của Bệnh viện.

b) Bệnh viện được ký kết các hợp đồng liên doanh, liên kết, hợp tác với các đơn vị, tổ chức, các chuyên gia trong và ngoài nước trên cơ sở quy định của pháp luật để phục vụ có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Bệnh viện được phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để cung cấp các thông tin, tài liệu phục vụ công tác chuyên môn và các công tác khác theo quy định của pháp luật; được đưa ra những kết luận trong chuyên môn làm cơ sở pháp lý cho các cơ quan chức năng xem xét, xử lý và ứng dụng thực tiễn.

### **4. Cơ cấu tổ chức và số người làm việc**

a) Lãnh đạo Bệnh viện: Có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

b) Các phòng chức năng:

- Phòng Kế hoạch tổng hợp;
- Phòng Tổ chức Cán bộ;
- Phòng Tài chính Kế toán;
- Phòng Hành chính Quản trị;
- Phòng Vật tư thiết bị y tế;
- Phòng Điều dưỡng;
- Phòng Quản lý chất lượng;
- Phòng Công nghệ thông tin;
- Phòng Công tác xã hội.

c) Các khoa lâm sàng:

- 
- Khoa Khám và quản lý sức khỏe cán bộ;
  - Khoa Gây mê hồi sức;
  - Khoa Tim mạch can thiệp;
  - Khoa Ung bướu - Y học hạt nhân;
  - Khoa Khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu;
  - Khoa Khám bệnh (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chữ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Cấp cứu (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chữ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chữ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Nội thận (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chữ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Nội hô hấp (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chữ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Nội tim mạch (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chữ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Nhi (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chữ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Truyền nhiễm (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chữ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Phụ sản (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chữ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Ngoại thần kinh (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chữ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Ngoại thận - Tiết niệu (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chữ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Tai - Mũi - Họng (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chữ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);

- Khoa Răng - Hàm - Mặt (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chủ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Mắt (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chủ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chủ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Dinh dưỡng (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chủ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Thần kinh (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chủ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Chấn thương chỉnh hình (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chủ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Nội tổng hợp (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chủ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Lão học (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chủ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Sơ sinh (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chủ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Ngoại tổng hợp (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chủ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh).
- d) Các khoa cận lâm sàng:
- Khoa Huyết học truyền máu (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chủ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Hóa sinh - Vi sinh (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chủ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Dược (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chủ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);
  - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chủ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);

- Khoa Chẩn đoán hình ảnh (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chữ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);

- Khoa Thăm dò chức năng (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chữ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh);

- Khoa Giải phẫu bệnh (gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1: tại phường Ninh Chữ; Cơ sở 2: tại phường Đô Vinh).

đ) Trung tâm Kỹ thuật cao (tổ chức tương đương như phòng, khoa; không có con dấu và tài khoản riêng).

e) Trung tâm Đào tạo - Chỉ đạo tuyến - Nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế (tổ chức tương đương như phòng, khoa; không có con dấu và tài khoản riêng).

Ngoài ra, Bệnh viện được phép thành lập các hội đồng để phục vụ nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn theo quy định của pháp luật; hoạt động của các hội đồng được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

g) Số lượng người làm việc của Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận được xác định trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định hiện hành của pháp luật.

## **5. Cơ chế tự chủ**

Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

### **Điều 2. Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm:**

1. Sắp xếp, chỉ đạo việc phân bổ chỉ tiêu số người làm việc bảo đảm các tiêu chí, yêu cầu về số lượng người làm việc theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ và Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ.

2. Chỉ đạo triển khai sắp xếp tổ chức, bố trí nhân sự của Bệnh viện Đa khoa

Ninh Thuận; chỉ đạo rà soát, phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, bản mô tả vị trí việc làm của Bệnh viện theo đúng nguyên tắc và thủ tục hiện hành.

3. Chỉ đạo việc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận; chỉ đạo việc xây dựng, hoàn thiện các quy chế quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị; quản lý, kiểm tra việc tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Chỉ đạo xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án, phương án tự chủ của Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận theo quy định của pháp luật; chỉ đạo triển khai đổi mới cơ chế tổ chức hoạt động, cơ chế tài chính theo Đề án được phê duyệt.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Y tế, Tài chính; Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Hà**

**Phụ lục****DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ỦY  
QUYỀN CHO GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THỰC HIỆN***(Kèm theo Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2026**của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

<b>STT</b>	<b>Mã TTHC</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>
<b>Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh</b>		
1	1.014438	Thủ tục công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh
2	1.014439	Thủ tục công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo
3	1.014440	Thủ tục cấp lại Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh
4	1.014431	Thủ tục công nhận trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh
5	1.014432	Thủ tục công nhận trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo
6	1.014433	Thủ tục công nhận cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo
7	1.014435	Thủ tục công nhận chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo
8	1.014436	Thủ tục công nhận nhà đầu tư cá nhân khởi nghiệp sáng tạo
9	1.014437	Thủ tục cấp lại Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh, Giấy công nhận cá nhân, nhóm cá nhân khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, Giấy công nhận nhà đầu tư cá nhân khởi nghiệp sáng tạo
10	1.014445	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
11	1.014446	Thủ tục cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
12	1.014444	Thủ tục đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo không sử dụng ngân sách nhà nước
13	1.014451	Thủ tục đăng ký thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo tài trợ,

		đặt hàng về đổi mới công nghệ; phát triển tài sản trí tuệ, nâng cao năng suất, chất lượng; hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.
14	1.014452	Thủ tục sửa đổi, chấm dứt hợp đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo
15	1.014453	Thủ tục đề nghị hỗ trợ lãi suất vay
16	1.014454	Thủ tục đề xuất tham gia chương trình hỗ trợ voucher
<b>Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 06/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh</b>		
17	1.014536	Thủ tục hỗ trợ tổ chức hội thảo khoa học tại Việt Nam
18	1.014537	Thủ tục hỗ trợ phát triển tạp chí khoa học
19	1.014538	Thủ tục hỗ trợ hoạt động sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật hoặc hợp lý hóa sản xuất
20	1.014539	Thủ tục hỗ trợ hoạt động truyền thông khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phổ biến tri thức
21	1.014540	Thủ tục hỗ trợ thực tập, nghiên cứu ngắn hạn ở nước ngoài
22	1.014542	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu viên sau tiến sĩ
23	1.014541	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nghiên cứu sinh của chương trình đào tạo tiến sĩ và học viên của chương trình đào tạo thạc sĩ
24	1.014544	Thủ tục hỗ trợ hoạt động nghiên cứu của nhà khoa học xuất sắc có thành tích nổi bật trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ
25	1.014547	Thủ tục hỗ trợ mời nhà khoa học xuất sắc nước ngoài đến Việt Nam trao đổi học thuật ngắn hạn
26	1.014549	Thủ tục hỗ trợ tham dự và báo cáo kết quả nghiên cứu tại hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế
27	1.014551	Thủ tục hỗ trợ công bố công trình khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế
28	1.014553	Thủ tục hỗ trợ nhà khoa học trẻ tài năng, kỹ sư trẻ tài năng